

Số: 04/QĐ-TA

D, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - D

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Xuân Thu.
- Thư ký phiên họp:* Bà Đào Nguyên Quy.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3-D tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định mở phiên họp số 04/QĐ-TA ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3-D đối với:

Họ và tên: **Võ Thanh A**, sinh ngày: 30/11/2003; Số CCCD: 052203003479; Ngày cấp: 07/6/2024; Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 08/12; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, tỉnh D; Chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/02/2025 bị Công an xã F xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Con ông Võ Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (sinh năm 1978); Võ Thanh A có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn T - Phó trưởng công an xã C, tỉnh D.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-D:* Bà Nguyễn Thị Hồng Th – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo công văn đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 154/ĐN-CNBB ngày 04/8/2025 của Trưởng công an xã C và tại phiên họp, ông Nguyễn Văn Tiếp là người đại diện của cơ quan đề nghị trình bày:

Khoảng 22 giờ ngày 21/02/2025 Công an xã F tiến hành kiểm tra tại nhà ở thuộc thôn E, xã F (nay là xã C) phát hiện Võ Duy G cùng với Võ Thanh A đang có mặt tại đây. Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Võ Thanh A phát hiện dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Ngày 25/02/2025, Công an xã F (nay là xã C) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với Võ Thanh A, mức xử phạt 1.500.000 đồng. Do đó, ngày 06/3/2025, Chủ tịch UBND thị trấn J, huyện C ra quyết định số: 32A/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn quản lý 01 năm đối với Võ Thanh A kể từ ngày 06/3/2025.

Trong thời gian chấp hành biện pháp quản lý, Võ Thanh A không chấp hành tốt biện pháp quản lý mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Qua công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 11/7/2025, Công an xã C nghi vấn Võ Thanh A sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Võ Thanh A và cho kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Vì vậy, Công an xã C tiến hành lập hồ sơ đề nghị Trung tâm Y tế C xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Võ Thanh A. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/7/2025 của Trung tâm Y tế C xác định Võ Thanh A nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Trên cơ sở phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế C, ngày 23/7/2025, Công an xã C thông báo kết quả và giải thích các quy định của pháp luật về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện (tại gia đình, cộng đồng hoặc tại cơ sở cai nghiện) trong thời hạn 05 ngày làm việc. Tuy nhiên Võ Thanh A không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp,

Đại diện Cơ quan đề nghị ông Nguyễn Văn T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3-D xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy K, tỉnh D, địa chỉ: Khu vực 7, phường K Tây, tỉnh D đối với Võ Thanh A với thời gian 12 tháng.

- Võ Thanh A thống nhất toàn bộ diễn biến về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cũng như các biện pháp hành chính của Công an, UBND thị trấn J (nay là xã C) áp dụng và thống nhất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng công an xã C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-D phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án chấp nhận theo đề nghị của Trưởng Công an xã C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Thanh A từ 12 tháng đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Sau nghi nghiên cứu hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng và căn cứ vào ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3-D nhận định:

[1] Hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3-D áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Thanh A do Công an xã C lập đã đầy đủ, phù hợp với quy định tại các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 và các Điều 103, 104 Luật xử lý hành chính đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

[2] Căn cứ vào phiếu kết quả xác định trình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế C ngày 22/7/2025 thì có đủ cơ sở xác định Võ Thanh A nghiện ma túy loại Methamphetamine.

[3] Xét Hồ sơ đề nghị của Công an xã C, tỉnh D, thấy rằng: Sau khi xác định Võ Thanh A là người nghiện ma túy loại Methamphetamine và đủ 18 tuổi trở lên nghiện ma túy thì Công an xã C thông báo kết quả và giải thích các quy định của pháp luật về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc tại cơ sở cai nghiện, tuy nhiên Võ Thanh A không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, Trưởng Công an xã C đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Thanh A là có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét thấy trước khi bị nghiện ma túy Võ Thanh A không vi phạm pháp luật, đã nhận thức được tác hại của ma túy, tự nguyện khai báo, thành khẩn, hối lỗi đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Sau khi bị nghiện ma túy Võ Thanh A vẫn cư trú thường xuyên tại địa phương nên căn cứ khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính ấn định thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Thanh A là 12 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[5] Phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-D phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân khu vực 3-D nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 18, Điều 20, Điều 23, Điều 24 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số Điều của Luật phòng chống ma túy; các Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 103, Điều 104 Luật xử lý hành chính đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025; các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Thanh A, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2003; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, tỉnh D; Chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã C, tỉnh D.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12** (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy K, tỉnh D; địa chỉ: khu vực 7, phường K Tây, tỉnh D.

4. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã C, tỉnh D tổ chức thi hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

*** Nơi nhận:**

- Phòng Giám đốc kiểm tra, thanh tra và thi hành án TAND tỉnh D;
- VKSND khu vực 3-D;
- Công an xã C, tỉnh D;
- UBND xã C, tỉnh D;
- Cơ sở cai nghiện ma túy K, tỉnh D;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân V

Nơi nhận:

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

